

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Diễn;

2. Ông Hg Công Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh năm 1981 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M (đã chết) và bà Hg Thị V, sinh năm 1947; có vợ là: Vũ Thị N, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự, cụ thể: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC ngày 02/4/2018 của Công an xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.000.000 đồng, cùng ngày L đã nộp phạt; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC ngày 27/9/2011 của Công an xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.000.000 đồng, ngày 08/8/2012 L đã nộp phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 14/9/2018,

được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại; có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/9/2018, Dương Văn L một mình điều khiển xe mô tô Sirius BKS 34B1-849.33 từ nhà ở thôn Lạng Khê, huyện Lương Tài đến thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình chơi. Khi đi đến thị trấn Gia Bình, L quan sát thấy chị Nguyễn Thị H đang mua sách vở ở cửa hàng tạp hóa cạnh tiệm vàng Thành Hạnh. Sau đó, L thấy chị H ra mở cốp xe mô tô Wave BKS 99N1-1959 lấy ví tiền, rồi lại cất ví vào trong cốp xe nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví tiền của chị H. Vì vậy, L điều khiển xe mô tô đi lòng vòng để tìm cơ hội trộm cắp chiếc ví trên, cụ thể: khi thấy chị H điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Quốc lộ 17 hướng từ thị trấn Gia Bình đi xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình thì L cũng điều khiển xe đi theo. Khi chị H rẽ vào trong chợ Ngụ thuộc thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình rồi dừng xe mô tô ở trước cửa kiốt số 59 để vào mua đồ thì L dừng xe. Lúc này, L quan sát thấy xung quanh không có người nên L tiến lại gần vị trí chiếc xe mô tô của chị H, rồi dùng một tay bẩy cốp xe, một tay luồn vào phía trong cốp xe lấy được 01 ví da màu đen (loại ví nữ, cầm tay). Sau đó, L đem chiếc ví trộm cắp được cài ở gác ba ga sắt xe mô tô của L, điều khiển xe mô tô đi trên đường Quốc lộ 17 hướng quay lại thị trấn Gia Bình rồi rẽ vào đường tỉnh lộ 280 hướng về xã Tân Lãng, huyện Lương Tài. Khi đi đến gần nghĩa trang Liệt sỹ thuộc thôn Đông Bình, thị trấn Gia Bình, L dừng xe, bỏ chiếc ví da màu đen vừa trộm cắp được của chị H ra kiểm tra, thấy bên trong có khoảng hơn 10.000.000 đồng tiền Việt Nam; 01 phong bì thư bên trong có 05 tờ tiền đô la Mỹ (USD), mệnh giá mỗi tờ là 100USD; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị H; 01 Đăng ký xe mô tô Wave BKS 99N1-1959. Sau đó, L rút 01 Chứng minh nhân dân và 01 Đăng ký xe mô tô nêu trên ở dọc đường, còn chiếc ví da màu đen và số tiền trên L đem về nhà. Khi về đến nhà, L đã kiểm tra lại số tiền Việt Nam cất trong ví da, xác định có 10.568.000 đồng tiền Việt Nam, rồi cất vào 01 phong bì thư bên trong có 05 tờ tiền

USD nêu trên và để ở dưới chân chum gạo tại gian bếp của nhà L, còn chiếc ví da màu đen L đem cất vào tủ quần áo tại gian phòng ngủ.

Cùng ngày, chị H có đơn trình báo sự việc chị bị kẻ gian trộm cắp số tài sản ngày 10/9/2018 như đã nêu trên.

Đến khoảng 16 giờ ngày 11/9/2018, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, sau đó ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình bắt giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã thu giữ của L: 01 xe mô tô Sirius màu đỏ đen BKS 34B1-849.33.

Ngày 11/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của L. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ: Tại dưới chân chum đựng gạo ở gian bếp 01 phong bì thư bên trong có: 05 tờ tiền USD, mệnh giá mỗi tờ 100USD; 9.000.000 đồng tiền Việt Nam (có mệnh giá là 500.000 đồng); 1.200.000 đồng tiền Việt Nam (có mệnh giá là 200.000 đồng); 350.000 đồng tiền Việt Nam (có mệnh giá là 50.000 đồng); 01 tờ tiền 10.000 đồng; 01 tờ tiền 5.000 đồng; 01 tờ tiền 2.000 đồng; 01 tờ tiền 1.000 đồng; tại tủ đựng quần áo ở gian phòng ngủ nhà L 01 ví da màu đen, trong ví không chứa đồ vật, tài liệu gì; thu giữ 01 áo cộc tay màu đen, 01 quần dài vải thun có rải rút màu đen để trong chậu trước cửa nhà tắm. Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản nào khác.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 24/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Bình, kết luận: 05 tờ đô la Mỹ (USD), mỗi tờ có mệnh giá 100USD, tại thời điểm 09 giờ 30 phút ngày 10/9/2018 có giá mua vào bằng tiền mặt Việt Nam là 11.629.100 đồng; giá bán ra bằng tiền mặt Việt Nam là 11.670.800 đồng.

Đối với chiếc ví da màu đen (loại ví nữ, cầm tay), chị H xác định chiếc ví đã cũ, giá trị đến nay không đáng kể nên chị không yêu cầu định giá. Đồng thời, do mục đích của L là trộm cắp tiền và tài sản khác có giá trị của chị H, chứ không phải chiếc ví da. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình không trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc ví nêu trên.

*. Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-GB ngày 01/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Dương Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với 01 áo cộc tay màu đen và 01 quần dài vải thun có rải rút màu đen, là

quần áo bị cáo mặc đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018 bị thu giữ, đây là tài sản riêng của bị cáo và không sử dụng làm công cụ vào việc trộm cắp tài sản, nên yêu cầu trả lại cho bị.

Còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị N xác định chiếc xe mô tô Yamaha, Sirius màu đỏ đen BKS 34B1-849.33 mà L sử dụng để đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018 là của chị do chị mua của chị Bùi Thị Q, sinh năm 1976 ở xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Bản thân chị không biết L sử dụng xe mô tô trên để đi trộm cắp tài sản và ngày 17/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã trả lại xe mô tô cho chị và nay chị không có ý kiến hay yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

Trong quá trình điều tra, người bị hại là chị Nguyễn Thị H xác nhận tài sản mà bị cáo L chiếm đoạt là 10.568.000 đồng tiền mặt Việt Nam và 05 tờ đô la Mỹ (USD), mỗi tờ có mệnh giá 100USD và đã được nhận lại tài sản này cũng như đã được nhận lại 01 ví da cầm tay màu đen, đã qua sử dụng và 01 phong bì thư (để đựng đô la Mỹ); còn đối với 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô Wave BKS 99N1-1959 của chị mà L đã vứt đi, đến nay không thu hồi được thì chị không có ý kiến gì và nay cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì; ngoài ra, chị có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về việc bồi thường thiệt hại: Không đặt ra xem xét.
- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo cộc tay màu đen và 01 quần dài vải thun có rải rút màu đen, là quần áo L mặc đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018 bị thu giữ.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến gì tranh luận và đối đáp.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo H toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ ngày 10/9/2018, tại chợ Ngụ thuộc thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị H, L đã có hành vi lén lút trộm cắp trong cốp xe mô tô của chị H 01 ví da màu đen (loại ví nữ, cầm tay), bên trong có 10.568.000 đồng tiền Việt Nam và 05 tờ đô la Mỹ (USD), mỗi tờ có mệnh giá 100USD, tương ứng với 11.629.100 đồng tiền Việt Nam; tổng cộng có trị giá 22.197.100 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.]

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhận thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự và có nhân thân xấu, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo và coi thường pháp luật; ngoài ra, hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị cáo có thời gian quân ngũ (từ năm 2001 đến năm 2003) và bản thân bị bệnh (bệnh đái tháo đường đang phải điều trị), có cha được tặng thưởng nhiều huân chương trong kháng chiến và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.]

[4. Về việc bồi thường thiệt hại: Do người bị hại là chị Nguyễn Thị H xác nhận đã được nhận lại tài sản mà bị cáo L chiếm đoạt và còn đối với 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô Wave BKS 99N1-1959 của chị mà L đã vứt đi, đến nay không thu hồi được thì chị không có ý kiến gì và nay cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì. Do đó, không đề cập xem xét.]

[5. Về việc xử lý vật chứng:

5.1. Ngày 17/10/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tài sản mà bị cáo L trộm cắp, gồm: 01 ví da cầm tay màu đen, đã qua sử dụng; 10.568.000 đồng tiền mặt Việt Nam và 05 tờ đô la Mỹ (USD), mỗi tờ có mệnh giá 100USD và 01 phong bì thư, theo quy định. Do đó, không đề cập xem xét.

5.2. Ngày 17/10/2018, sau khi xác định những tài sản đã thu giữ trong quá trình điều tra là của chị Vũ Thị N, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình đã trả lại cho chị Nhung: 01 chiếc xe mô tô Yamaha, Sirius màu đỏ đen BKS 34B1-849.33 mà L sử dụng để đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018, theo quy định. Do đó, không đề cập xem xét.

5.3. Đối với 01 áo cộc tay màu đen và 01 quần dài vải thun có rai rút màu đen, là quần áo L mặc đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018 bị thu giữ, được xác định là tài sản riêng của L và không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho bị cáo L là phù hợp.]

[6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (với các tình tiết bị cáo có thời gian quân ngũ, có cha được tặng thưởng nhiều huân chương trong kháng chiến và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt) Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Dương Văn L **10** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 11/9/2018 đến ngày 14/9/2018).

1.3. Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Dương Văn L kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm chấp hành án phạt tù.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo L 01 áo cộc tay màu đen và 01 quần dài vải thun có rải rút màu đen đã cũ đã qua sử dụng là quần áo L mặc đi trộm cắp tài sản ngày 10/9/2018 bị thu giữ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Tuyền
(đã ký)**

